

Bản án số: 188/2025/HS-ST

Ngày : 29/9/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Lan Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Hữu Phước

2. Bà Nguyễn Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh T - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 1) xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ái B; sinh năm: 1966 tại Q; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố S, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là: tổ dân phố S, xã V, tỉnh Quảng Ngãi); Nơi ở hiện nay: H Lô K, chung cư B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 008 Lô K, chung cư B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị O (đã chết); chồng: Nguyễn V, sinh năm 1964; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1987.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ tạm giam: Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/01/2025 đến ngày 08/01/2025 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Bá K; sinh năm: 1975 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: 2 C, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (nay là 2 C, phường T, tỉnh Đồng Nai); Nơi ở hiện nay: 2 B, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (2 B, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Thông dịch viên; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không;

con ông: Trần Văn N (đã chết) và bà Đỗ Thị T2 (đã chết); vợ: Diệp Mỹ T3, sinh năm 1989; con: 02 người (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2014).

Nhân thân: Ngày 15/8/2017 bị Công an quận T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 19/9/2017.

Tiền án: Ngày 20/9/2022, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 45.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, theo Bản án số 161/2022/HSST. Đến tháng 01/2024, K mới nộp phạt 45.000.000 đồng và lãi chậm thi hành án tương ứng.

Tiền sự: không;

Tạm giữ tạm giam: từ ngày 02/01/2025 đến đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Lê N1; sinh năm: 1990 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: Khu dân cư S, tổ dân phố V, thị trấn S, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi (nay là: Khu dân cư S, tổ dân phố V, xã V, tỉnh Quảng Ngãi); Nơi ở hiện nay: C B, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 364 B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn S, sinh năm 1961 và bà Phan Thị N2, sinh năm 1966; vợ: Lương Thị Bích S1, sinh năm 1992; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2025.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 09/02/2024 bị Công an phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 08/3/2024.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2025 đến ngày 01/4/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Lê L; sinh năm: 1973 tại Thừa Thiên Huế (nay là Thành phố H); nơi đăng ký thường trú: 1 Ni Sư H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là: 127/69 Ni Sư H, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở hiện nay: 1 Ni Sư H, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (Nơi ở hiện nay: 1 Ni Sư H, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê C (đã chết) và bà Phạm Thị T4 (đã chết); vợ: Phạm Thị L1; con: 04 người.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ tạm giam: tạm giữ từ ngày 02/01/2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

5. Trần Ngọc H; sinh năm: 1995 tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố V, xã P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi (nay là: tổ dân phố V, phường T, tỉnh Quảng Ngãi); nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: T (đã chết) và bà Trịnh Thị Bích L2, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không

Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 02/01/2025 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ 10 phút ngày 02/01/2025, Đ, Công an quận T phối hợp với Công an P2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh kiểm tra bắt quả tang tại gác lửng của căn hộ S Lô K, chung cư B, Phường A, quận T (nay là 008 Lô K, chung cư B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) có Lê L, Lê N1, Trần Bá K, Trần Ngọc H đang tham gia đánh bạc với hình thức binh xập xám ăn thua bằng tiền và Nguyễn Thị Ái B là chủ nhà đứng ra tổ chức cho 04 bị cáo trên đánh bạc ăn, thua bằng tiền.

Qua điều tra xác định: Nguyễn Thị Ái B thuê địa điểm số 008 Lô K, chung cư B, Phường A, quận T để kinh doanh hàng ăn từ năm 2018. Đến giữa tháng 12 năm 2024, B rủ những người đồng hương tại Quảng Ngãi đến nhà B đánh bài ăn thua bằng tiền với hình thức binh xập xám. Bắc chuẩn bị địa điểm là gác lửng của căn hộ (phòng ngủ) để 02 cái bàn, 04 ghế nhựa, 08 bộ bài tây gồm 52 lá, ba hột xí ngầu, một ly nhựa, một tấm vải kaki màu đen, chén sành để những người đánh bạc đến tham gia đánh bạc.

Về hình thức: Binh xập xám, gồm có 4 người cùng tham gia một lần đánh bạc với bộ bài tây 52 lá chia đều cho 4 người, mỗi người 13 lá, xếp thành 3 chi (chi đầu gồm ba lá, chi giữa và chi cuối mỗi chi gồm 5 lá), người chơi sẽ sắp xếp các chi để sau đó so với nhau. Cao nhất là T5 phá sảnh (5 lá bài đồng chất, đồng màu, sắp xếp liên tiếp từ nhỏ đến lớn), Tứ quý (04 lá bài giống nhau), cù (03 lá bài giống nhau kèm 2 lá bài giống nhau), thùng (05 lá bài đồng chất, đồng màu), sảnh (gồm 05 lá bài sắp xếp liên tiếp từ nhỏ đến lớn), xám (gồm 03 lá bài giống nhau), đôi (gồm 02 lá bài giống nhau). Mỗi người sẽ làm cái 3 ván (cầm bài chia 03 ván), kèm đồ hột xí ngầu (03 hột) để xác định bài chia sẽ dịch chuyển đến người chơi ở vị trí tương ứng với tổng số của hột xí ngầu (người chia bài sẽ được lấy cây bài chia tại vị trí của mình nếu tổng hột xí ngầu cộng lại là 5, 9, 13, 17). Người chơi sẽ thắng 01 chi nếu trong 03 chi có 02 chi thắng người chơi còn lại; còn nếu thắng cả 03 chi của 03 người chơi thì người chơi sẽ được 36 chi (mỗi nhà 12 chi); nếu người chơi mậu binh (bài có 06 đôi, 03 sảnh, 03 thùng...)

thì người chơi sẽ thắng 18 chi (mỗi nhà 6 chi). Theo quy ước cứ 15 ván binh thì thay một bộ bài mới (đã được bà B chuẩn bị từ trước), sau 04 lần thay bài thì mỗi con bạc phải đưa tiền xâu là 80.000 đồng cho B, do những người tham gia đánh bạc chưa chơi hết 04 bộ bài thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang nên chưa đưa tiền cho bị cáo B. Việc đánh bài ăn thua do những người tham gia đánh bạc tự quy ước với nhau, mỗi chi binh là 20.000 đồng.

Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 02/01/2025, các bị cáo Lê L, Lê N1, Trần Bá K, Trần Ngọc H đang đánh bạc tại nơi ở của Nguyễn Thị Ái B tại địa chỉ số H Lô K, chung cư B, Phường A, quận T thì Công an quận T kiểm tra bắt quả tang, thu trên chiếu bạc tổng cộng số tiền là 7.480.000 đồng, trong đó tiền của Lê L là 3.390.000 đồng, tiền của Trần Ngọc H là 1.000.000 đồng, tiền của Lê N1 là 1.010.000 đồng, tiền của Trần Bá K là 1.580.000 đồng và tiền để trên bàn là: 500.000 đồng (không xác định được chủ sở hữu).

Thu giữ trong người của Lê L 8.000.000 đồng và của Lê N1 3.560.000 đồng (các bị cáo dùng để đánh bạc), thu giữ trong người của Nguyễn Thị Ái B 1.000.000 đồng (là tiền cá nhân không dùng trong việc đánh bạc)

Lê L khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 02/01/2025, L mang theo số tiền 10.500.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng với Trần Ngọc H, Lê N1, Trần Bá K. Lạng thắng được 890.000 đồng, đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc của L số tiền còn lại 3.390.000 đồng và trong người của L 8.000.000 đồng, L dùng để đánh bạc.

Lê N1 khai nhận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/01/2025, N1 mang theo số tiền khoảng 5.000.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng với Trần Ngọc H, Lê L, Trần Bá K. N1 thua khoảng 400.000 đồng, đến khoảng 17 giờ 10 phút thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc của N1 số tiền còn lại 1.010.000 đồng và trong người của N1 3.560.000 đồng, N1 dùng để đánh bạc.

Trần Bá K khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 02/01/2025, K mang theo 1.980.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng với Lê L, Lê N1, Trần Ngọc H. K thua 400.000 đồng, đến khoảng 17 giờ 10 phút thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc của K số tiền còn lại 1.580.000 đồng.

Trần Ngọc H, khai nhận: Khoảng hơn 11 giờ 00 phút ngày 02/01/2025, H mang theo số tiền 1.000.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng với Lê L, Lê N1, Trần Bá K. Quá trình tham gia đánh bạc Hòa hòa vốn, đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc của H số tiền 1.000.000 đồng.

Như vậy số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 19.040.000 đồng.

Ngoài ra, qua kiểm tra dữ liệu trong điện thoại di động của Lê Ngọc C1 phát hiện Lê N1 có hành vi mua bán số đề với Nguyễn Thị L3, sinh ngày 15/6/1968; hộ khẩu thường trú: Căn hộ 13.08 Lô C, chung cư P, địa chỉ số E N,

phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Căn hộ A Lô C, chung cư P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh) và 01 người tên Quỳnh A (chưa rõ lai lịch), Cơ quan điều tra đã tách hành vi ra để điều tra, xác minh xử lý sau.

Tiến hành làm việc với Nguyễn Thị Phi Y là con gái của bị cáo Nguyễn Thị Ái B, làm nghề gia công ép keo. Do bị cáo B không rành về thủ tục hợp đồng nên nhờ Y đứng tên hợp đồng thuê căn hộ S Lô K, chung cư B, Phường A, quận T, TP . (nay là số H Lô K, chung cư B, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh), nhà trên là để Bắc quản lý, sử dụng mở quán bán vịt cở Quảng Ngãi. Y không biết việc bị can B cho người khác đánh bài ăn tiền tại căn hộ này, do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Y.

Vật chứng thu giữ:

- 04 (bốn) cái ghế nhựa màu xanh dương trắng;
- 01 (một) bàn gỗ có kích thước khoảng Dài 70cm x Rộng 50cm x Cao 50cm;
- 01 (một) bàn gỗ hình bát giác rộng 30cm cao 40cm;
- 01 (một) chén Sành,
- 08 (tám) bộ bài tây 52 lá;
- 03 (ba) hột xí ngầu;
- 01 (một) tấm vải kaki màu đen có kích thước 1m x 2m;
- 01 (một) ly nhựa;
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số IMEI: 359458685452622 của Nguyễn Thị Ái B (không dùng vào việc đánh bạc);
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số IMEI: 356389954762586 của Trần Ngọc H (không dùng vào việc đánh bạc);
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số IMEI: 353869226522069 của Trần Bá K (không dùng vào việc đánh bạc).
- Tiền Ngân hàng N3: 20.040.000 đồng, đang gửi tại kho bạc Nhà nước quận T (nay là Phòng G - Kho bạc Nhà nước Khu vực I).

Riêng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, thu giữ của Nguyễn Thị L3; 01 điện thoại di động hiệu Iphone X và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14, thu của Lê N1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đang trưng cầu giám định, phục hồi dữ liệu để làm cơ sở xử lý các đối tượng liên quan đến việc đánh bạc bằng hình thức ghi số đề.

Tại bản cáo trạng số 85/CT-VKSTB ngày 13 tháng 5 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Lê L, Trần Bá K, Trần Ngọc H và Lê N1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát tại phần luận tội đã tóm tắt lại hành vi phạm tội của các bị cáo, nêu ra các nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nêu rõ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với các bị cáo và đề nghị xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị Á Bắc phạt tiền từ 35 triệu đến 40 triệu đồng;

Bị cáo Lê Lạng P tiền từ 20 triệu đến 25 triệu đồng;

Bị cáo Trần Bá K phạt tù từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam, phạt tiền bổ sung từ 15 triệu đến 20 triệu đồng;

Bị cáo Trần Ngọc H phạt tiền từ 20 triệu đến 25 triệu đồng;

Bị cáo Lê Ngọc P1 tiền từ 35 triệu đến 40 triệu đồng.

Về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo B, L, H, N1.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Trần Bá K, Lê N1, Lê L và Trần Ngọc H, Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Thành phố Hồ Chí Minh được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; các bị cáo không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với Bản kết luận điều tra của Cơ quan cảnh sát điều tra, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát, người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị Ái B thuê địa điểm số 008 Lô K, chung cư B, Phường A, quận T (nay là 008 Lô K, chung cư B, Phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) để kinh doanh hàng ăn từ năm 2018. Đến giữa tháng 12 năm 2024, B rủ những người đồng hương tại Quảng Ngãi đến nhà B đánh bài ăn thua bằng tiền với hình thức binh xập xám để lấy tiền tiêu. Bắc chuẩn bị địa điểm là gác lửng, bàn, ghế nhựa, bài tây 52 lá, ba hột xí ngầu, một ly nhựa, một tấm vải kaki màu đen, chén sành để những người đánh bạc đến tham gia đánh bạc.

Khoảng 13 giờ 50 phút ngày 02/01/2025 có Lê L, Lê N1, Trần Bá K, Trần Ngọc H đang tham gia đánh bạc ăn, thua bằng tiền tại địa chỉ số H Lô K, chung cư B, Phường A, quận T do bị can Nguyễn Thị Ái B thuê thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 19.040.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và có tác động tiêu cực đến trật tự, an toàn xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng lao động và nhận thức được hành vi đánh bạc của mình bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do động cơ tham lam nên các bị cáo vẫn bất chấp thực hiện. Riêng bị cáo N1 có 01 tiền sự về tội “đánh bạc”, bị cáo K có 01 tiền án về tội “đánh bạc” nay lại tiếp tục phạm tội nên mức án dành cho các bị cáo phải cao hơn các bị cáo khác mới đảm bảo tính răn đe. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Bá K có 01 tiền án về tội “đánh bạc” nay lại tiếp tục phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo qui định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các bị cáo B, L, H và N1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Trần Bá K: Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Lê L, Trần Ngọc H: Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với bị cáo Lê N1: Hội đồng xét xử có xem xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi con nhỏ mới sinh năm 2025 có xác nhận của chính quyền địa phương để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo theo qui định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét các bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Lê N1, Lê L, Trần Ngọc H có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; bị cáo B lớn tuổi đang mắc nhiều bệnh cần được điều trị; trong quá trình điều tra đến nay các bị cáo Lê L, Trần Ngọc H đã bị tạm giam hơn 08 tháng tù nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Trần Bá K phải chịu hình phạt bổ sung để đảm bảo tính răn đe.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Lê N1, Lê L, Trần Ngọc H.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 04 (bốn) cái ghế nhựa màu xanh dương trắng; 01 (một) bàn gỗ có kích thước khoảng Dài 70cm x Rộng 50cm x Cao 50cm; 01 (một) bàn gỗ hình bát giác rộng 30cm cao 40cm; 01 (một) chén Sành; 08 (tám) bộ bài tây 52 lá; 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) tấm vải kaki màu đen có kích thước 1m x 2m; 01 (một) ly nhựa. Xét đây là tang vật của vụ án, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số IMEI: 359458685452622 của Nguyễn Thị Ái B. Xét đây là điện thoại dùng cá nhân của bị cáo và không có sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số IMEI: 356389954762586 của Trần Ngọc H. Xét đây là điện thoại dùng cá nhân của bị cáo và không có sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số IMEI: 353869226522069 của Trần Bá K. Xét đây là điện thoại dùng cá nhân của bị cáo và không có sử dụng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền Việt Nam: 20.040.000 đồng, đang gửi tại kho bạc Nhà nước quận T (nay là Phòng G - Kho bạc Nhà nước Khu vực I). Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 19.040.000 đồng nên Hội đồng xét xử tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với số tiền này. Còn số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của bị cáo B không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo B.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Lê N1, Lê L và Trần Ngọc H.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Lê Ngọc .

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Trần Bá K.

[1.1] Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị Ái B 35.000.000 (Ba mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

[1.2] Xử phạt bị cáo: L4 (Ba mươi lăm triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

[1.3] Xử phạt bị cáo: L5 (Hai mươi triệu) đồng về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Lê L tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[1.4] Xử phạt bị cáo: Trần Ngọc H 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng đồng tù về tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự trả tự do cho bị cáo Trần Ngọc H tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[1.5] Xử phạt bị cáo: Trần Bá K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2025.

[2] Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự phạt tiền bị cáo Trần Bá K 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

[3] Xử lý vật chứng của vụ án: Thi hành theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 149/BB/2025 ngày 10/9/2025 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 - Thành phố Hồ Chí Minh và Công an Thành phố H, cụ thể:

- Tịch thu tiêu hủy: 04 (bốn) cái ghế nhựa màu xanh dương trắng; 01 (một) bàn gỗ có kích thước khoảng Dài 70cm x Rộng 50cm x Cao 50cm; 01 (một) bàn

gỗ hình bát giác rộng 30cm cao 40cm; 01 (một) chén Sành; 08 (tám) bộ bài tây 52 lá; 03 (ba) hột xí ngầu; 01 (một) tấm vải kaki màu đen có kích thước 1m x 2m; 01 (một) ly nhựa.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ái B: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12, số IMEI: 359458685452622;

- Trả lại cho bị cáo Trần Ngọc H: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số IMEI: 356389954762586.

- Trả lại cho bị cáo Trần Bá K: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, số IMEI: 353869226522069.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền: 19.040.000 đồng (Mười chín triệu không trăm bốn mươi ngàn) đồng, theo Giấy nộp tiền tại Ngân hàng TMCP C2 chi nhánh T6 vào tài khoản số 39490906223100000 của Công an quận T tại kho bạc Nhà nước quận T (nay là Phòng G - Kho bạc Nhà nước Khu vực I).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ái B: số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng theo Giấy nộp tiền tại Ngân hàng TMCP C2 chi nhánh T6 vào tài khoản số 39490906223100000 của Công an quận T tại kho bạc Nhà nước quận T (nay là Phòng G - Kho bạc Nhà nước Khu vực I).

[4] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Ái B, Trần Bá K, Lê N1, Lê L và Trần Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM;
- VKSND KV4-TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Phòng HSNVCS CA Tp. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Lan Ngọc